

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN ĐỊA : KHỐI LỚP 8

TUẦN 23 - TIẾT 23

BÀI 18 : THỰC HÀNH

TÌM HIỂU LÀO VÀ CAMPUCHIA

HOẠT ĐỘNG 1: ĐỌC TÀI LIỆU VÀ THỰC HIỆN CÁC YÊU CẦU

Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí địa lí

HS đọc thông tin trong SGK kết hợp với quan sát lược đồ tự nhiên và hoàn thành bảng thông tin:

Quốc gia	Lào	Cam-pu-chia
Vị trí - Giới hạn và ý nghĩa	- Diện tích: - Tiếp giáp: - Khả năng liên hệ với nước ngoài:	- Diện tích: - Tiếp giáp: - Khả năng liên hệ với nước ngoài:

Hoạt động 2: Tìm hiểu điều kiện tự nhiên

câu HS đọc thông tin trong SGK kết hợp với quan sát lược đồ tự nhiên, phân tích bảng số liệu và hoàn thành các câu hỏi :

- * tìm hiểu địa hình
- * tìm hiểu khí hậu
- * tìm hiểu sông ngòi
- * tìm hiểu thuận lợi và khó khăn của khí hậu đối với phát triển nông nghiệp

Quốc gia	Lào	Căm-pu-chia
Địa hình		
Khí hậu		
Sông ngòi		

Thuận lợi và khó khăn của khí hậu đối với phát triển nông nghiệp		
--	--	--

Hoạt động 3: điều kiện XH - Dân cư (HS tự học)

Hoạt động 4: Kinh Tế (HS tự học)

HOẠT ĐỘNG 2: KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TỰ HỌC

Sau khi trả lời các câu hỏi phần đặt vấn đề học sinh ghi ra được nội dung bài học gồm các nội dung sau:

1.vị trí địa lí

Quốc gia	Lào	Căm-pu-chia
Vị trí - Giới hạn và ý nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích: 236800km² - Phía bắc giáp TQ, phía tây giáp Mi-an-ma, phía đông giáp VN, phía nam giáp CPC và Thái Lan => Nằm hoàn toàn trong nội địa. - Liên hệ với các nước khác chủ yếu = đường bộ. Muốn đi = đường biển phải thông qua các cảng biển ở miền Trung VN (Cửa lò, Vinh, Nghệ An) 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích: 181000 km² - Phía tây giáp Thái Lan, phía bắc giáp Lào, phía đông giáp VN và phía tây nam giáp biển. - Thuận lợi trong giao lưu với các nước trên thế giới cả = đường biển và đường bộ, đường sông.

2.điều kiện tự nhiên

Quốc gia	Lào	Cam-pu-chia
Địa hình	Chủ yếu là núi và cao nguyên, chiếm 90% diện tích cả nước. Núi chạy theo nhiều hướng, cao	Chủ yếu là đồng bằng, chiếm 75% diện tích cả nước. Núi và cao nguyên bao quanh 3 mặt (Bắc, Tây,

	nguyên chạy dài từ Bắc - Nam. Đồng bằng ở ven sông Mê – kông.	Đông)
Khí hậu	Nhiệt đới gió mùa, chia 2 mùa rõ rệt có 1 mùa mưa và 1 mùa khô	Nhiệt đới gió mùa, có 1 mùa mưa và 1 mùa khô
Sông ngòi	S. Mê-kông với nhiều phụ lưu lớn, nhỏ.	S. Mê-kông, Tông-lê-sap, Biển Hồ
Thuận lợi và khó khăn của khí hậu đối với phát triển nông nghiệp	- Khí hậu thuận lợi cho cây cối phát triển , tăng trưởng nhanh. Sơn nguyên có giá trị lớn về thủy lợi, thủy điện, giao thông - Khó khăn: Diện tích đất canh tác ít, mùa khô thiếu nước nghiêm trọng	- Khí hậu thuận lợi cho trồng trọt, sông ngòi có giá trị lớn về thủy lợi, giao thông và nghề cá. - Khó khăn: Lũ lụt mùa mưa, thiếu nước mùa khô.

**Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép:*

1.vị trí địa lí

2.điều kiện tự nhiên

Lưu ý: học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, trở ngại của học sinh sau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Trường: THCS Tam Thôn Hiệp

Lớp: 8

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
	1.vị trí địa lí 2.điều kiện tự nhiên	

Chuẩn bị nội dung bài 23: **VỊ TRÍ, GIỚI HẠN, HÌNH DẠNG CỦA LÃNH THỔ VIỆT NAM**

Liên hệ giáo viên bộ môn: Trương Thị Thanh Tuyền

Điện thoại: 0978899590